

Số: /STP-PB&TDTHPL

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Triển khai chi tiết các mô hình điểm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với chuyển đổi số tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Quyết định số 1369/QĐ- UBND ngày 27/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt mô hình điểm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số nội dung như sau:

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- UBND cấp xã căn cứ điều kiện thực tế lựa chọn một hoặc nhiều mô hình để triển khai, nhưng phải bảo đảm có đầu mối phụ trách, có kế hoạch thực hiện, có sản phẩm đầu ra và có số liệu theo dõi.

- Ưu tiên sử dụng hạ tầng, trang thiết bị, nền tảng số, nhóm mạng xã hội, hệ thống truyền thanh, công/trang thông tin điện tử đang có; hạn chế phát sinh đầu tư mới không cần thiết.

- Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật phải ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu, phù hợp đối tượng, địa bàn; ưu tiên các vấn đề người dân quan tâm trực tiếp.

- Bảo đảm tuân thủ quy định về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin trên môi trường mạng.

II. HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI TỪNG MÔ HÌNH

1. Mô hình “Tổ pháp luật số cộng đồng”

- **Bước 1.** Ban hành quyết định hoặc thông báo thành lập tổ; phân công 01 lãnh đạo UBND cấp xã phụ trách và 01 công chức tư pháp - hộ tịch làm đầu mối thường trực.

- **Bước 2.** Lập danh sách thành viên; xác định rõ nhiệm vụ từng người: biên soạn nội dung, quản trị nhóm Zalo, tổng hợp câu hỏi, hỗ trợ đối thoại, phối hợp hòa giải.

- **Bước 3.** Thiết lập hoặc kiện toàn nhóm Zalo cộng đồng/thôn/khu phố; xây dựng quy chế quản trị nhóm, nguyên tắc đăng tải thông tin, phản hồi và xử lý tình huống phát sinh.

- **Bước 4.** Xây dựng kế hoạch chuyên đề theo tháng, quý; mỗi tháng lựa chọn 01 - 02 chủ đề trọng tâm phù hợp tình hình địa phương.

- **Bước 5.** Tạo sản phẩm số ngắn gọn: ảnh, infographic, câu hỏi - đáp, video dưới 03 phút, file âm thanh, tin nhắn ngắn, bài viết dễ hiểu; kết hợp tuyên truyền trực tiếp tại cuộc họp thôn, khu phố.

- **Bước 6.** Mở sổ hoặc biểu mẫu điện tử ghi nhận số lượt tiếp cận, số câu hỏi, số cuộc sinh hoạt, phản hồi của người dân để phục vụ đánh giá cuối kỳ.

2. Mô hình “Truyền thanh thông minh - Hòa giải số - Đối thoại pháp luật nhanh”

- **Bước 1.** Rà soát tình trạng hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở; xác định thời lượng, khung giờ và nội dung pháp luật phù hợp để phát thanh.

- **Bước 2.** Xây dựng kho nội dung phát thanh ngắn: mỗi bản tin 03 - 05 phút, dùng ngôn ngữ phổ thông, dễ nhớ, ưu tiên nội dung cảnh báo và hướng dẫn thực hiện pháp luật.

- **Bước 3.** Chuẩn bị bộ tài liệu điện tử cơ bản cho tổ hòa giải: biểu mẫu, quy trình, câu hỏi pháp lý thường gặp, tình huống điển hình; thiết lập nhóm hỗ trợ nghiệp vụ giữa hòa giải viên và công chức tư pháp - hộ tịch.

- **Bước 4.** Mỗi tháng hoặc mỗi quý tổ chức ít nhất 01 phiên giải đáp/đối thoại pháp luật; tiếp nhận câu hỏi trước qua Zalo, mã QR hoặc trực tiếp qua trường thôn, tổ trưởng dân phố.

- **Bước 5.** Sau mỗi quý, đánh giá số vụ việc hòa giải, số câu hỏi được giải đáp, số bản tin đã phát, mức độ phản hồi của người dân để điều chỉnh nội dung cho phù hợp.

III. GỢI Ý CHUYÊN ĐỀ TUYÊN TRUYỀN ƯU TIÊN

Căn cứ đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế của địa phương, UBND xã/phường chủ động lựa chọn và định hướng chủ đề, nội dung ưu tiên tuyên truyền pháp luật cho cán bộ, nhân dân. Có thể ưu tiên một số chuyên đề như:

- Đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trật tự xây dựng, trật tự đô thị.
- Cư trú, hộ tịch, căn cước, định danh điện tử, thủ tục hành chính trực tuyến.
- Hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em.
- An ninh mạng, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Giao thông đường bộ, phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.
- Pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, pháp luật liên quan người lao động trong doanh nghiệp.
- Hòa giải ở cơ sở, quyền và nghĩa vụ công dân, chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã.

Ngoài ra, UBND xã/phường có thể chọn thêm các chuyên đề, nội dung tuyên truyền, PBPL khác phù hợp, phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở.

IV. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ MÔ HÌNH

TT	Nhóm tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm do xã/phường tự đánh giá
1	Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện	Có kế hoạch/quyết định triển khai; có phân công đầu mối; có quy chế hoặc phương án vận hành; có chế độ theo dõi, báo cáo.	20	
2	Nội dung, hình thức hoạt động	Nội dung sát địa bàn, đúng đối tượng; hình thức đa dạng, có ứng dụng số; có sản phẩm thực tế; tần suất duy trì thường xuyên.	25	
3	Mức độ tiếp cận, tương tác	Số lượt tiếp cận, số người tham gia, số câu hỏi/ phản hồi, phạm vi bao phủ đến thôn, khu phố, nhóm đối tượng mục tiêu.	20	
4	Hiệu quả thực chất	Người dân dễ tiếp cận hơn; tăng số vụ việc được hướng dẫn, giải đáp, hòa giải; giảm tình trạng vi phạm, khiếu kiện hoặc phản ánh lặp lại ở lĩnh vực trọng tâm.	25	
5	Khả năng duy trì và nhân rộng	Chi phí hợp lý, dễ làm, ít phụ thuộc đầu tư mới, có khả năng áp dụng rộng trên địa bàn cấp xã.	10	
Tổng cộng			100	

V. BIỂU MẪU THEO DÕI VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Biểu mẫu theo dõi, báo cáo

- Biểu 01: Danh sách thành viên tham gia mô hình và phân công nhiệm vụ.
- Biểu 02: Kế hoạch chuyên đề theo tháng/quý.
- Biểu 03: Sổ theo dõi sản phẩm, số lượt tiếp cận, số câu hỏi, số buổi sinh hoạt/đối thoại.

- Biểu 04: Báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá mô hình và đề xuất kiến nghị.

(Có Biểu mẫu tham khảo kèm theo Văn bản này).

2. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo

- Đề nghị UBND các xã, phường quan tâm chỉ đạo, triển khai kịp thời, hiệu quả Quyết định số 1369/QĐ- UBND ngày 27/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh và Hướng dẫn này nhằm nâng cao chất lượng tiếp cận thông tin pháp luật của cán bộ và Nhân dân, góp phần tích cực xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện việc theo dõi, tự đánh giá và báo cáo kết quả 06 tháng và hằng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất của cơ quan có thẩm quyền (báo cáo 6 tháng và báo cáo năm có thể lồng ghép, tích hợp chung vào báo cáo định kỳ công tác tư pháp- nội dung tuyên truyền, PBGDPL, hòa giải ở cơ sở nhưng phải viết rõ nội dung, có số liệu, đánh giá, kiến nghị cụ thể).

Nội dung báo cáo phải thể hiện rõ số liệu, sản phẩm, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và đề xuất giải pháp duy trì, nhân rộng mô hình. Khuyến khích gửi kèm hình ảnh, đường dẫn sản phẩm số, mã QR, clip, bản tin phát thanh hoặc minh chứng điện tử liên quan.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung triển khai thực hiện mô hình điểm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Đề nghị UBND các xã, phường chỉ đạo, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/c)
- PCT UBND tỉnh Phạm Văn Thịnh (để b/c);
- Thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND xã, phường trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, PB&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Xuân Vang



SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẮC NINH

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI TỪNG MÔ HÌNH



1. MÔ HÌNH “TỔ PHÁP LUẬT SỐ CỘNG ĐỒNG”



1 BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP TỔ

Ban hành quyết định hoặc thông báo thành lập tổ; phân công 01 lãnh đạo UBND cấp xã phụ trách và 01 công chức tư pháp – hộ tịch làm đầu mối thường trực.



2 LẬP DANH SÁCH THÀNH VIÊN; PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Lập danh sách thành viên; xác định rõ nhiệm vụ từng người; biên soạn nội dung, quản trị nhóm Zalo, tổng hợp câu hỏi, hỗ trợ đối thoại, phối hợp hòa giải.



3 THIẾT LẬP/KIỆN TOÀN NHÓM ZALO

Thiết lập hoặc kiện toàn nhóm Zalo cộng đồng/thôn/khu phố; xây dựng quy chế quản trị nhóm, nguyên tắc đăng tải thông tin, phản hồi và xử lý tình huống phát sinh.



4 XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHUYÊN ĐỀ

Xây dựng kế hoạch chuyên đề theo tháng, quý; mỗi tháng lựa chọn 01 - 02 chủ đề trọng tâm phù hợp tình hình địa phương.



5 TẠO SẢN PHẨM SỐ NGẮN GỌN

Tạo sản phẩm số ngắn gọn: ảnh, infographic, câu hỏi – đáp, video dưới 03 phút, file âm thanh, tin nhắn ngắn, bài viết dễ hiểu; kết hợp tuyên truyền trực tiếp tại cuộc họp thôn, khu phố.



6 GHI NHẬN & THEO DÕI

Mở sổ hoặc biểu mẫu điện tử ghi nhận số lượt tiếp cận, số câu hỏi, số cuộc sinh hoạt, phản hồi của người dân để phục vụ đánh giá cuối kỳ.



2. MÔ HÌNH “TRUYỀN THANH THÔNG MINH - HÒA GIẢI SỐ - ĐỐI THOẠI PHÁP LUẬT NHANH”



1 RÀ SOÁT HỆ THỐNG TRUYỀN THANH CƠ SỞ

Rà soát tình trạng hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở; xác định thời lượng, khung giờ và nội dung pháp luật phù hợp để phát thanh.



2 XÂY DỰNG KHO NỘI DUNG PHÁT THANH NGẮN

Xây dựng kho nội dung phát thanh ngắn: mỗi bản tin 03 - 05 phút, dùng ngôn ngữ phổ thông, dễ nhớ, ưu tiên nội dung cảnh báo và hướng dẫn thực hiện pháp luật.



3 CHUẨN BỊ TÀI LIỆU & KẾT NỐI HỖ TRỢ NGHIỆP VỤ

Chuẩn bị bộ tài liệu điện tử cơ bản cho tổ hòa giải: biểu mẫu, quy trình, câu hỏi pháp lý thường gặp, tình huống điển hình; thiết lập nhóm hỗ trợ nghiệp vụ giữa hòa giải viên và công chức tư pháp – hộ tịch.



4 TỔ CHỨC PHIÊN GIẢI ĐÁP/ ĐỐI THOẠI PHÁP LUẬT

Mỗi tháng hoặc mỗi quý tổ chức ít nhất 01 phiên giải đáp/đối thoại pháp luật; tiếp nhận câu hỏi trước qua Zalo, mã QR hoặc trực tiếp qua trường thôn, tổ trưởng dân phố.



5 ĐÁNH GIÁ & ĐIỀU CHỈNH

Sau mỗi quý, đánh giá số vụ việc hòa giải, số câu hỏi được giải đáp, số bản tin đã phát, mức độ phản hồi của người dân để điều chỉnh nội dung cho phù hợp.



LẤY NGƯỜI DÂN LÀM TRUNG TÂM – DỄ HIỂU, DỄ TIẾP CẬN – HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG



GẦN DÂN



HIỂU DÂN



HỖ TRỢ DÂN



BẢO VỆ QUYỀN LỢI
CỦA NGƯỜI DÂN